

Bản án số: 71/2021/HSST

Ngày: 08 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sơn Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phan Thị Hiền

2/ Ông Huỳnh Hữu Phúc

Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 03/02/2021, theo quyết định xét xử số: 59/2021/QĐXSST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Đức D; giới tính: nam; sinh năm: 1989 tại Hòa Bình; nơi thường trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 09/12. Con ông Trương Đức T và bà Bùi Thị N. Có vợ Bùi Thị N1 sinh năm 1989 và 02 hai con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: không.

Tạm giam: 21/9/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn B; sinh năm: 1966; địa chỉ: tổ dân phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

2/ Ông Lê Hồng P; sinh năm: 1989; địa chỉ: 989/2 tỉnh lộ A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 ngày 21/9/2020, Tổ tuần tra công an Phường 13, quận Bình Thạnh đi tuần tra đến trước nhà số 354A Nguyễn Xí, Phường 13, quận Bình Thạnh phát hiện Trương Đức D đang điều khiển xe mô tô biển số 76X1-9836 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe đưa về trụ sở công an Phường 13, quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện phía trước bụng, lưng quần D đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, D khai là ma túy tổng hợp, cất giấu để sử dụng cho bản thân nên công an Phường 13, quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý chuyển Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh xử lý.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Trương Đức D khai: bản thân nghiện ma túy, thông qua bạn bè xã hội nói cho D biết có 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) bán ma túy qua Zalo có tên là “Xjch Ra Coj”. Khoảng 11 giờ 30 ngày 21/9/2020, D sử dụng Zalo hỏi người phụ nữ này hỏi mua 300.000 đồng ma túy và được hẹn giao ở đầu hẻm 184 A, Phường B, quận C, D đi xe mô tô 76X1-9836 đến chỗ hẹn thì gặp người phụ nữ, D đưa người phụ nữ này 300.000 đồng, người phụ nữ đưa cho D 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, D cất gói ma túy ở phía trước bụng lưng quần đang mặc đi về thì bị công an Phường 13, quận Bình Thạnh bắt quả tang như đã nêu trên. D đã mua ma túy của người phụ nữ này nhiều lần, mỗi lần 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Khi cần mua ma túy, D sử dụng Zalo để liên hệ với người phụ nữ này hỏi mua và người phụ nữ này hẹn điểm giao xung quanh khu vực hẻm 184 A, Phường B, quận C, rồi D đi xe đến mua, khi bán ma túy người phụ nữ này bịt mặt bằng khẩu trang nên D không biết mặt, do người phụ nữ này thường xuyên đổi số điện thoại nên D không lưu số điện thoại của người phụ nữ này.

Căn cứ Kết luận giám định số 1641/KLGD-H ngày 28/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trương Đức D, Nguyễn Viết N (Điều tra viên), Phan Văn H, Nguyễn Thị Xuân P (người chứng kiến) và hình dấu công an Phường 13, quận Bình Thạnh, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,2143** gram, loại Methamphetamine;

Tại cáo trạng số 41/CT-VKSBT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Trương Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Đức D mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận được hành vi của mình là

vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Đức D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy:

Vào lúc 11 giờ 50 ngày 21/9/2020 Trương Đức D bị Tổ tuần tra công an Phường 13, quận Bình Thạnh phát hiện bắt quả tang trước nhà số 354A A, Phường B, quận C có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,2143** gram, loại Methamphetamine, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ Kết luận giám định số 1641/KLGD-H ngày 28/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trương Đức D, Nguyễn Viết N (Điều tra viên), Phan Văn H, Nguyễn Thị Xuân P (người chứng kiến) và hình dấu công an Phường 13, quận Bình Thạnh, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,2143** gram, loại Methamphetamine. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự trị an tại địa phương. Hành vi này đã tiếp tay cho các tội phạm khác về ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chính sách phòng chống tội phạm về ma túy, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nước ta hiện nay nên xét cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với đối tượng đã mua bán ma túy cho D là đối tượng chưa rõ lai lịch khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói được niêm phong ghi số 1641/2020 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định là: Tinh thể không màu có khối lượng 0,1482g.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng thu của D, dùng để liên lạc mua ma túy;

Xét 01 xe mô tô biển số 76X1-9836, qua giám định số khung, số máy không thay đổi, xác minh được biết xe trên do ông Nguyễn Văn B, ngụ tại A, B, C, Quảng Ngãi đứng tên đăng ký xe. Năm 2000, ông B bán xe này cho ông Lê Hồng P, ngụ tại 989 Tỉnh lộ A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa làm thủ tục sang tên xe. Ngày 09/10/2020, ông Phiên cho Trương Đức D mượn xe đi công việc, không biết D dùng xe vào việc phạm tội nên ông Lê Hồng P yêu cầu nhận lại xe để làm phương tiện đi lại là có cơ sở, cần chấp nhận.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 3/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Trương Đức D** phạm tội “*Tàng Trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trương Đức D 01 năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2020

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói được niêm phong ghi số 1641/2020 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định là: Tinh thể không màu có khối lượng 0,1482g.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng thu gắn sim số 0985482324;
- Trả lại cho ông: Lê Hồng P 01 xe mô tô biển số 76X1-9836; số loại C100; số máy: 6130323; số khung: 130322; dung tích xi lanh: 1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 3/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

3/ Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được niêm yết hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sơn Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Thạnh, ngày tháng năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2021;

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sơn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1.

2.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số số 39/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Đức D, sinh năm 1989, tại Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trương Đức D

Thời hạn tù tính từ ngày 21/09/2020

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói được niêm phong ghi số 1641/2020 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong là vật vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 0,1482g.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng thu gắn sim số 0985482324;
- Trả lại cho ông: Nguyễn Văn B 01 xe mô tô biển số 76X1-9836; số loại C100; số máy: 6130323; số khung: 130322; dung tích xi lanh: 1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 3/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA